| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ AN HƯNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 22 /TB-UBND | *An Hưng, ngày 5 tháng 02 năm 2026* |

# THÔNG BÁO
## Hướng dẫn mùa vụ nuôi trồng thủy sản năm 2026

Thực hiện Công văn số 1185/SNNMT-CCTSCNTY ngày 30/01/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn mùa vụ nuôi, trồng thủy sản năm 2026. Để bảo vệ các đối tượng thủy sản nuôi, hạn chế thấp nhất tác động bất lợi của thời tiết rét đậm, rét hại, diễn biến phức tạp đến hoạt động nuôi trồng thủy sản, Ủy ban nhân xã An Hưng yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

**I. Thông tin tuyên truyền**

Thường xuyên cập nhật bản tin dự báo thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng, tích cực chăm sóc đàn vật nuôi, thủy sản nuôi để tăng khả năng chống chịu đối với tác động do thay đổi lớn về thời tiết, khí hậu cũng như có biện pháp chủ động phòng chống đói, rét hiệu quả.

**1. Các tổ chức, cá nhân hoạt động nuôi trồng thủy sản**

- Chuẩn bị ao đầm theo đúng quy trình kỹ thuật đối với từng loài thủy sản nuôi thả, thường xuyên kiểm tra duy tu, bồi trúc hệ thống công trình mương, cống, bờ…; chuẩn bị hệ thống máy móc, đảm bảo chủ động cho việc cải tạo ao đầm, cấp thoát nước, phòng chống trong mùa mưa bão; chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật tư, các điều kiện cần thiết, chủ động tạo chỗ tránh trú để ứng phó khi thời tiết bất lợi, diễn biến phức tạp (rét đậm, rét hại, nắng nóng kéo dài…).

- Tổ chức liên kết mua con giống theo hợp tác xã, tổ, nhóm…, ký kết hợp đồng với các đơn vị sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản có uy tín trên thị trường và đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản theo quy định.

- Mùa vụ sản xuất: thời điểm thả giống thủy sản tốt nhất khi nhiệt độ thời tiết đã ổn định (giữa tháng 3/2026 đến giữa tháng 4/2026).

+ Đối với tôm sú: nuôi 01 vụ, hình thức nuôi chuyên hoặc kết hợp với cua, cá, rong… Thời gian thả giống từ giữa tháng 3 đến tháng 9/2026.

+ Đối với tôm thẻ chân trắng:

* Vụ 1 (vụ chính): thả giống thủy sản từ giữa tháng 3/2026 đến hết tháng 9/2026.

* Vụ 2 (vụ Đông): với những vùng nuôi có cơ sở có hạ tầng đảm bảo, kiểm soát tốt nhiệt độ, môi trường nước ổn định, khả năng đầu tư và trình độ kỹ thuật có thể thả giống từ tháng 10 đến hết tháng 12/2026.

Đối với các cơ sở nuôi tôm trong hệ thống ao/bể nuôi có mái che, có điều kiện hạ tầng đảm bảo không chịu ảnh hưởng của thời tiết, chủ động kiểm soát tốt các yếu tố môi trường, chủ động trong công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh có thể thả giống quanh năm.

Lưu ý: không thả tôm sú, tôm thẻ chân trắng khi nhiệt độ thấp (< 260C) để giảm thiểu nguy cơ bộc phát bệnh đốm trắng. Các cơ sở nuôi bán thâm canh, thâm canh tôm sú, tôm thẻ chân trắng phải có hệ thống xử lý nước cấp, nước thải riêng biệt; nơi chứa bùn thải phù hợp.

- Giống thả: phải có nguồn gốc rõ ràng, được kiểm dịch theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng với từng đối tượng nuôi, nên sử dụng con giống cỡ lớn qua ương dưỡng để thả nuôi thương phẩm.

- Mật độ thả nuôi phù hợp với hình thức, đối tượng nuôi và điều kiện vật chất, trình độ kỹ thuật, khả năng quản lý của từng cơ sở:

+ Tôm thẻ chân trắng thâm canh: đối với ao đất lót bạt bờ, mật độ thả 80 - 100 con/m2 ; ao lót bạt hoàn toàn, mật độ thả 120 - 200 con/m2 (thả trực tiếp tôm giống kích cỡ pL12: 1,3 - 1,5 cm, tỷ lệ đồng đều trên 95%, không có tôm bị dị hình hoặc thả giống đã qua thời gian ương 20 - 30 ngày, kích cỡ khoảng 1.800 - 2.000 con/kg).

+ Tôm sú: nuôi xen ghép tôm sú, cua, cá với mật độ thả tôm từ 3 - 5 con/m2 và lưu ý thả giống tôm trước các đối tượng nuôi ghép tối thiểu 15 ngày; nuôi chuyên từ 15 - 35 con/m2 (thả trực tiếp tôm giống kích cỡ pL15: 1,3 - 1,5 cm, tỷ lệ đồng đều trên 95%, không có tôm bị dị hình hoặc thả giống đã qua thời gian ương 40 - 50 ngày, kích cỡ khoảng 3 - 5g/con). 4

+ Cá rô phi bán thâm canh (chủ yếu sử dụng thức ăn công nghiệp và thức ăn tự chế): mật độ nuôi 1- 3 con/m2 ; cá rô phi thâm canh (sử dụng hoàn toàn thức ăn công nghiệp và thức ăn tự chế): mật độ nuôi > 3 con/m2 .

+ Các đối tượng thủy sản khác mật độ thả theo đúng quy trình kỹ thuật.

- Thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, thuốc, kháng sinh, hóa chất… trong quá trình nuôi: thức ăn phải đảm bảo dinh dưỡng và sự phát triển của động vật thủy sản, không sử dụng phân gia súc và gia cầm trong khi nuôi; nghiêm cấm sử dụng các sản phẩm xử lý môi trường, thuốc, kháng sinh, hóa chất… cấm trong quá trình nuôi, chưa được lưu thông trên thị trường theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Thực hiện đăng ký kê khai ban đầu với Ủy ban nhân dân xã ngay khi thực hiện hoạt động nuôi trồng thủy sản (để nắm bắt thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo); đăng ký nuôi trồng thủy sản bằng lồng bè, nuôi đối tượng thủy sản chủ lực (tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cá tra) với Ủy ban nhân dân xã theo quy định tại Luật Thủy sản 2017, Điều 21 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản (thực hiện thủ tục đăng ký theo quy định hiện hành về việc công bố Danh mục thủ

tục hành chính do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành).

**2. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; sản xuất, kinh doanh thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản.**

- Thực hiện nghiêm các quy định tại Luật Thủy sản 2017, Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường, Nghị định số 41/2026/NĐCP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; Thông tư số 26/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số thông tư trong lĩnh vực thủy sản.

- Thực hiện thủ tục cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ); cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (thực hiện thủ tục đăng ký theo quy định hiện hành về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành).

- Các cơ sở sản xuất, nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản báo cáo định kỳ tình hình sản xuất, nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản và tình hình sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản 6 tháng đầu năm trước ngày 20 tháng 6 và báo cáo năm trước ngày 20 tháng 12 năm 2026 về Chi cục Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y.

- Các cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản thông báo bằng văn bản cho Chi cục Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y về việc sử dụng giống thủy sản bố mẹ để quản lý, giám sát theo quy định.

- Các đối tượng giống thủy sản, thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản được sản xuất và lưu thông trên thị trường phải tuân thủ các quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

**II. Tổ chức triển khai thực hiện**

**1. Phòng Kinh tế**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra thực địa các các cơ sở nuôi. Tổng hợp, báo cáo tình hình định kỳ về Ủy ban nhân dân xã.

**2. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công**

- Cử cán bộ chuyên môn phối hợp với phòng Kinh tế tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn hộ nuôi trồng thủy sản về mùa vụ nuôi, trồng thủy sản; các mô hình nuôi hiệu quả (nuôi 2, 3 giai đoạn; ứng dụng công nghệ sinh học, tuần hoàn, ít thay nước…); các nội dung kỹ thuật: cải tạo ao đầm, lựa chọn con giống, mật

độ thả nuôi, thức ăn thích hợp; sử dụng hoá chất, thuốc phòng trị bệnh, sản phẩm xử lý môi trường…; ghi chép hồ sơ sản xuất theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thực hiện các quy định, quy chế về nuôi trồng thuỷ sản an toàn thực phẩm, nuôi trồng thủy sản theo VietGAP…, danh mục các loại hoá chất kháng sinh cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thuỷ sản…

- Phối hợp tổ chức công tác tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống rét cho vật nuôi, thủy sản trên hệ thống loa truyền thanh, trang thông tin điện tử và các kênh truyền thông của xã.

- Tăng cường cập nhật và phát tin dự báo thời tiết, cảnh báo rét đậm, rét hại kịp thời, chính xác; đảm bảo thông tin được truyền tải liên tục, rộng rãi và dễ tiếp cận đến các cơ sở thôn, các hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Phối hợp với các đơn vị chuyên môn trong việc biên soạn nội dung, tài liệu tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, giúp người dân chủ động áp dụng biện pháp kỹ thuật phòng chống rét hiệu quả.

**3. Trạm KTCTTL An Lão**

Chủ động điều tiết nước đảm bảo mùa vụ nuôi trồng thủy sản năm 2026; thường xuyên kiểm tra mực nước trong hệ thống thủy lợi, giữ mực nước theo quy trình, sẵn sàng tiêu nước đệm, tiêu thoát nước để đề phòng ngập úng trong các ao, đầm nuôi trồng thủy sản khi có bão, mưa lớn, mưa kéo dài… xảy ra.

**4. Ban quản lý các thôn**

Tuyên truyền, hướng dẫn các hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống rét. Phối hợp với cơ quan chuyên môn thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện vật nuôi chết không rõ nguyên nhân để có biện pháp xử lý hạn chế lây lan dịch bệnh.

Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan, Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công và các thôn tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân trên địa bàn biết và thực hiện đầy đủ các nội dung Thông báo./.

***Nơi nhận:***
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Trạm KTCTTL An Lão;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công;
- Các Trưởng thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

U.B.N.D XÃ AN HƯNG T.P HẢI PHÒNG

**Ngô Thị Hải Ninh**